

姓名: _____.

Unit 6 - Writing task

1. Drag and drop, talk about Khalifa's daily activities. (10 points)

fàngxué A. 放学	yì tiān B. 一天	zǎoshang C. 早上	hā lǐ fā D. 哈里发	shàngkè E. 上课
zuò zuòyè F. 做作业	shuìjiào G. 睡觉	zhōng xuéshēng H. 中学生	shàngxué I. 上学	sāndiǎn J. 三点

wǒ de yì tiān
我的一天

wǒ jiào _____, wǒ shì _____。 (secondary school student)

wǒ měitiān _____ liùdiǎn qǐ chuáng zǎoshang qī diǎn _____。 wǒ shàngwǔ bādiǎn _____。

xiàwǔ _____ dàn jítā xiàwǔ sì diǎn _____。

wǒ wǎnshang qīdiǎn _____ shídiǎn _____。

zhè shì wǒ de _____。 (my day)



2. Write a short passage about one of your typical days in Chinese. (40 points)

wǒ de yì tiān
我的一天

wǒ jiào _____, wǒ shì _____。 (secondary school student)

wǒ měitiān zǎoshang _____ (early morning) _____。

shàngwǔ _____ (late morning) _____。

姓名: _____.

zhōngwǔ

中午 (noon) _____。

xià wǔ

下午 (afternoon) _____。

wǎnshàng

晚上 (evening) _____。

zhè shì wǒ de yì tiān

这是我的一天。

zài jiàn

再见! 😊